TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2024/QĐST- KDTM	*Quảng Xương, ngày 24 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 08/2024/TLST - KDTM ngày 14 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP A.

Địa chỉ: phường T, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- *Người đại diện theo pháp luật:* Bà Thái H - Chức vụ: Tổng giám đốc, Ngân hàng TMCP A.

- *Người đại diện theo uỷ quyền:*

+ Ông Hoàng Anh T - Giám đốc Ngân hàng TMCP A - Chi nhánh V.

(Theo Giấy ủy quyền số 265/2022/QĐ-TGĐ ngày 07/3/2022 của Tổng giám đốc - Ngân hàng TMCP A).

+ Ông Nguyễn Văn T - Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP A - Chi nhánh T.

(Theo Giấy ủy quyền số 22/2024/UQ-CNVT ngày 06/5/2024của Ngân hàng TMCP A).

*** Bị đơn:** Công ty TNHH N

Địa chỉ trụ sở: xã Đ, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người đại diện theo pháp luật:* Bà Hoàng Thị H- Chức vụ: Giám đốc
Địa chỉ liên hệ: phường C, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Đỗ Ngọc Đ - sinh năm 1980
- Chị Lê Thị L - sinh năm 1981

Cùng địa chỉ: thị trấn T P, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về việc ký kết hợp đồng:** Các bên thống nhất như Hợp đồng tín dụng số 72004705.28.08.2023/HĐTC - BAC A BANK ký ngày 30/8/2023 (kèm theo Giấy đề nghị giải ngân và khế ước nhận nợ số 01- 72004705.28.08.2023/HĐTC - BAC A BANK) đã ký kết về số tiền vay, lãi suất và thời hạn trả nợ và tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 72004705. 28.08.2023/HĐTC - BAC A BANK ngày 30/8/2023, do Văn phòng công chứng Nam Thành chứng nhận được ký kết giữa Ngân hàng TMCP A; Công ty TNHH N, anh Đỗ Ngọc Đvà chị Lê Thị L là đúng.

* **Về số tiền nợ các bên thống nhất:**

Tính đến ngày 14/6/2024 Công ty TNHH N còn nợ Ngân hàng tổng số tiền của Hợp đồng tín dụng số 72004705.28.08.2023/HĐTC - BAC A BANK ký ngày 30/8/2023 (kèm theo Giấy đề nghị giải ngân và khế ước nhận nợ số 01- 72004705.28.08.2023/HĐTC - BAC A BANK) là:

+ Nợ gốc: 6.000.000.000đ.
+ Nợ lãi trong hạn: 53.871.843đ.
+ Nợ lãi quá hạn: 247.252.166đ.

Tổng cộng: 6.301.124.011đ (*Sáu tỷ, ba trăm linh một triệu, một trăm hai mươi tư nghìn, không trăm mười một đồng).*

*** Về thời hạn và phương án thanh toán các bên thống nhất như sau:**

Công ty TNHH N sẽ có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP A tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 14/6/2024 là 6.301.124.011đ (*Sáu tỷ, ba trăm linh một triệu, một trăm hai mươi tư nghìn, không trăm mười một đồng)* theo các kỳ sau:

- Từ ngày 14/6/2024 đến ngày 14/7/2024 Công ty TNHH N trả cho Ngân hàng 1.000.000.000đ (*Một tỷ đồng*) tiền gốc.
- Từ ngày 15/7/2024 đến ngày 15/9/2024 Công ty TNHH N trả cho Ngân hàng 1.500.000.000đ (*Một tỷ năm trăm triệu đồng*) tiền gốc.
- Từ ngày 16/9/2024 đến ngày 16/11/2024 Công ty TNHH N trả cho Ngân hàng 1.500.000.000đ (*Một tỷ năm trăm triệu đồng*) tiền gốc.

- Từ ngày 17/11/2024 đến ngày 17/12/2024 Công ty TNHH N trả cho Ngân hàng số tiền 2.301.124.011đ (*Hai tỷ ba trăm linh một triệu một trăm hai mươi tư nghìn không trăm mười một đồng*).

Công ty TNHH N còn phải tiếp tục chịu các khoản lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 72004705.28.08.2023/HĐTC - BAC A BANK ký ngày 30/8/2023 (kèm theo Giấy đề nghị giải ngân và khế ước nhận nợ số 01-72004705.28.08.2023/HĐTC - BAC A BANK) còn lại chưa thanh toán kể từ ngày 15/6/2024 cho đến khi Công ty TNHH N thanh toán hết toàn bộ khoản vay.

Trong trường hợp Công ty TNHH N vi phạm bất kỳ thời hạn trả nợ nào như đã cam kết nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 714, tờ bản đồ số 5, diện tích 275,5m^2; địa chỉ: Thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BU 482679, số vào sổ cấp GCN: CH - 00833 do UBND huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 24/4/2014 mang tên ông Đỗ Ngọc Đ. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 72004705.28.08.2023/HĐTC - BAC A BANK ngày 30/8/2023, do Văn phòng công chứng Nam Thành chứng nhận được ký kết giữa Ngân hàng TMCP A với anh Đỗ Ngọc Đ và chị Lê Thị L để thu hồi nợ.

*** Về án phí:** Công ty TNHH N phải nộp 67.505.000đ (*Sáu mươi bảy triệu năm trăm linh năm nghìn đồng*) án phí KDTM sơ thẩm có giá ngạch.

Ngân hàng TMCP A không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 66.830.000đ. (*Sáu mươi sáu triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu BLTU/23 số 0002162 ngày 14/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Quảng Xương;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đào Thị Thu Thủy